

Bản án số: 74/2018/HS-ST

Ngày: 28/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Khuyên

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Danh Lợi

Ông Lê Minh Trực

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Tuấn Thành - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Thanh
Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Thị H** - Sinh năm: 1953;

Nơi cư trú: Số nhà X, phố C, phường D, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Lê Thị M (đã chết); có chồng: Trần H (đã chết) và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/11/1977 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 4 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân” theo bản án số 504 ngày 08/11/1977 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Ngày 27/12/1985 bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Chứa mại dâm” theo bản án số 72/HSST ngày 27/12/1985 Tòa án nhân dân quận L, thành phố H.

- Ngày 19/01/1990 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân” theo bản án số 11 ngày 19/01/1990 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Ngày 27/4/1991 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân” theo bản án số 90/HSST ngày 27/4/1991 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2018 đến nay - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị Thanh H - Luật sư Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2018, Nguyễn Thị H, sinh năm 1953, trú tại X chợ C, phường D, quận L, TP. H gặp một người phụ nữ tên là P (không rõ họ tên lót và địa chỉ) là người cùng thụ án tại Trại 5, Bộ Công An cùng với H từ năm 1999. Qua nói chuyện, P biết H sẽ đi thăm chồng đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa vào ngày 28/3/2018 nên P đặt vấn đề thuê H vận chuyển ma túy (Heroine) cho P từ TP. H đến thị xã B, tỉnh T giao cho một người thanh niên tên là T, P sẽ trả tiền công cho H là 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*), H đồng ý nhận lời. Đến khoảng 22 giờ ngày 27/3/2018, P đến nhà H và đưa cho H 01 túi nilông màu đen, bên trong có 02 gói nilông màu trắng đựng Heroine cùng với 2.500.000đ tiền công vận chuyển. Sáng ngày 28/3/2018, Nguyễn Thị H thuê xe ô tô TRANSIT 16 chỗ do anh Trần Trung T, trú tại số X, phường Đ, quận L, thành phố H điều khiển xe cùng các con gái, con rể, em rể và các cháu trong gia đình đi vào Thanh Hóa để thăm gặp chồng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi xe đi đến gác ghi phía nam ga B thuộc địa phận thị xã B, tỉnh T, là nơi giao ma túy cho người của P như đã thỏa thuận trước đó, Nguyễn Thị H bảo lái xe dừng lại để xuống xe đi chút việc riêng. H xuống xe và đi bộ đến chòi gác ghi phía Nam ga B, thuộc khu vực đường Nguyễn Văn C, phường N, thị xã B, tỉnh T tìm người thanh niên tên T để giao gói ma túy heroine thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra bắt quả tang, thu giữ gói heroine mà H đang giấu trong áo nịt ngực của H đang mặc (BL số 01, 02, 87-90).

Tang vật thu giữ gồm:

- 01(một) gói nilon màu đen bên trong đựng 02 túi nilông màu trắng đều chứa các chất màu trắng dạng cục vụn có tổng khối lượng 42,301 gam, loại Heroine
- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, đã qua sử dụng.
- 01(một) ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT biển kiểm soát 15B - 029.xx.

Tại Bản Kết luận giám định số: 715/MT-PC54 ngày 31/3/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01(một) gói nilon màu đen bên trong đựng 02 túi nilon màu trắng đều chứa chất màu trắng có tổng khối lượng 42,301 gam là Heroine (BL số 14).

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS-P1 ngày 01/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố Nguyễn Thị H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 15-16 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” phạt bổ sung 05 triệu đồng và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của VKS.

Quan điểm bào chữa của luật sư: Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Có đủ căn cứ kết luận về hành vi khách quan của bị cáo Nguyễn Thị H như sau: Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 28/3/2018, tại chòi gác ghi phía Nam ga B, thuộc khu vực đường Nguyễn Văn C, phường N, thị xã B, tỉnh T, Nguyễn Thị H đang có hành vi vận chuyển trái phép khối lượng ma túy 42,301gam heroine thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Thị H nhận thức rõ việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do coi thường pháp luật và háms lợi nên đã thực hiện hành vi phạm tội nói trên.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gieo rắc thêm tệ nạn xã hội trong nhân dân và làm cho tội phạm ma túy ngày càng phát triển; gây hậu quả xấu về kinh tế, sức khỏe, an ninh xã hội và là nguyên nhân phát sinh thêm các tội phạm khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 BLHS năm 2015.

[6] Ý thức chủ quan và động cơ, mục đích của bị cáo là vận chuyển số ma túy trên nhằm mục đích hưởng lợi bất chính nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[7] Hành vi của bị cáo phạm tội ở thời điểm sau 0 giờ ngày 01/01/2018 nên HĐXX áp dụng các quy định của BLHS năm 2015 theo quy định tại khoản 1 Điều 7 BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu nên cũng cần phải xem xét khi quyết định hình phạt.

[9] Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người phụ nữ tên P, theo lời khai của bị can Nguyễn Thị H, P thuê trọ tại ngõ X, đường T, phường H, quận L, thành phố H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng tại địa chỉ trên không có người phụ nữ tên là P có đặc điểm như Nguyễn Thị H khai báo. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa chưa có căn cứ để xử lý theo quy định.

Đối với người thanh niên tên T, Nguyễn Thị H không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

[11] Số ma túy là Heroine thu được trong vụ án còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu thông cần tịch thu tiêu hủy và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh dương kèm 01(một) Sim đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- 01(một) ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT biển kiểm soát 15B - 029.xx tạm giữ trong vụ án đã được CQĐT trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Trung T - Sinh năm 19xx ở địa chỉ Đ, phường Đ, quận L, thành phố H là đúng quy định pháp luật nên miễn xét.

[12] Bị cáo không thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí, nên phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Thị H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; khoản 1 Điều 7 BLHS 2015; Điều 106; Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Thị H 15 (mười lăm) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 28/03/2018.

Tang vật, tài sản: Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định đã được niêm phong và nhập kho cơ quan Thi hành án. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia màu xanh dương kèm 01 (một) Sim đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

(Số tang vật và tài sản trên hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng số TV/2018/90 ngày 02/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa).

Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án hình sự này là sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Khuyên